TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **71**/2019/QĐST-DS	*Thị xã GC, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 152/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Võ Thành D**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: 19/71 Hẻm B, Khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Thái Bình Trần Thị Tường V**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: 28A VH, phường VTh, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa (Theo Giấy ủy quyền số 000882 ngày 06/9/2018).

- *Bị đơn:* Anh **Võ Tuấn H**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 19/71 Hẻm B, Khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu phố H, Phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền số 001354 ngày 26/02/2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Võ Thị Kim V**, sinh năm 1955;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965;

Địa chỉ: 19/71 Khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền số 013009 ngày 24/12/2018).

2. Chị **Võ Thị Kim M**, sinh năm 1970;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965;

Địa chỉ: 19/71 Khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền số 000162 ngày 07/01/2019).

3. Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1965;

4. Chị **Nguyễn Ngọc Băng Th**, sinh năm 1984;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965;

Địa chỉ: 19/71 Khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền số 013005 ngày 24/12/2018).

5. Anh **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: 19/71 Hẻm B, Khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965;

Địa chỉ: 19/71 Khu phố B, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền số 013027 ngày 24/12/2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Võ Thành D được sử dụng thửa đất số 125, tờ bản đồ số 16, diện tích 23,3m^2, loại đất ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 81257.QSDĐ/573/QĐ.UB ngày 18/7/2003 do hộ bà Huỳnh Thị T đứng tên. Đất có vị trí:

Bắc giáp: Hẻm dài 2,35m.

Nam giáp: Hẻm dài 2,32m.

Tây giáp: phần đất của Cao Thị D dài 10m.

Đông giáp: phần đất của Huỳnh Thị Kim H dài 9,98m.

(Theo sơ đồ phần đất tranh chấp vẽ ngày 17/5/2019)

Ông Võ Thành D có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Anh Võ Thành D được sở hữu căn nhà xây dựng trên thửa đất số 125, tờ bản đồ số 16, diện tích 23,3m^2, loại đất ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 81257.QSDĐ/573/QĐ.UB ngày 18/7/2003 do hộ bà Huỳnh Thị T đứng tên.

Về án phí:

Anh Võ Thành D phải nộp 366.975 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*Ba trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) nhưng được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Như vậy, anh Võ Thành D không phải nộp án phí.

Anh Võ Tuấn H, bà Võ Thị Kim V, chị Võ Thị Kim M, chị Nguyễn Thị C, chị Nguyễn Ngọc Bông Th, anh Nguyễn Tấn T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoàng Nhi